

CÁNH CHIM HÒA BÌNH

I. ĐỌC – HIỂU.

Em hãy đọc bài “*Những con sếu bằng giấy*” trong SGK Tiếng Việt 5 tập 1, trang 36 và trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1. Mĩ đã ném bom nguyên tử xuống hai thành phố nào của Nhật Bản?

- A.** Tô-ki-ô và Ô-ki-na-wa. **B.** Ô-ki-na-wa và Hi-rô-si-ma.
C. Hi-rô-si-ma và Na-ga-xa-ki. **D.** Na-ga-xa-ki và Ô-ki-na-wa.

Câu 2. Việc Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản để lại hậu quả nghiêm trọng như thế nào?

- A.** Hàng trăm nghìn người mất nhà, lưu lạc, thương vong.
- B.** Hàng trăm nghìn người chết đói vì bom phá tan các ruộng đồng, nhà cửa, công trình công cộng,...
- C.** Gần nửa triệu người thiệt mạng, sau 6 năm có thêm gần 100 000 người chết do nhiễm phóng xạ nguyên tử.
- D.** Nhật Bản quyết định trả thù Mĩ bằng cách thả tiếp hai quả bom nguyên tử sang Mĩ.

Câu 3. Xa-xa cô hy vọng kéo dài cuộc sống của mình bằng cách nào?

- A.** Gấp đủ một nghìn con sếu bằng giấy treo quanh phòng thì sẽ khỏi bệnh.
B. Nhờ một nghìn người gấp một nghìn con sếu cho mình thì sẽ khỏi bệnh.
C. Nhật được một nghìn con sếu bằng giấy thì sẽ khỏi bệnh.
D. Gấp đủ một nghìn con sếu bằng giấy rồi đem đốt đi thì sẽ khỏi bệnh.

Câu 4. Các bạn nhỏ đã làm gì để tỏ tình đoàn kết với Xa-xa-cô?

- A.** Các bạn nhỏ trên toàn nước Nhật và nhiều nơi trên thế giới đã viết thư động viên Xa-xa-cô để em có tinh thần chiến đấu với bệnh tật.
- B.** Các bạn nhỏ trên toàn nước Nhật và nhiều nơi trên thế giới đã gửi cho Xa-xa-cô rất nhiều món đồ chơi để động viên em.
- C.** Các bạn nhỏ ngày ngày đều tới thăm Xa-xa-cô và tặng em rất nhiều món quà.
- D.** Các bạn nhỏ trên toàn nước Nhật và nhiều nơi trên thế giới đã gấp sếu giấy và gửi tới cho Xa-xa-cô.

II. LUYỆN TẬP.

Bài 1. Tìm những chữ ghi thiếu dấu thanh trong dãy từ sau và viết lại cho đúng:

A full-page view of a blank sheet of graph paper. The grid consists of small squares formed by light blue horizontal and vertical lines. There are no margins or additional markings on the page.

Bài 2. Chọn các cặp từ trái nghĩa trong những câu thơ sau:

- a) Sáng ra bờ suối, tối vào hang
Cháo bẹ, rau măng vẫn sẵn sàng.
- b) Ngọt bùi nhớ lúc đắng cay
Ra sông nhớ suối, có ngày nhớ đ

Bài 3.

- a) Viết 3 từ trái nghĩa với từ “nhạt” :**

[illegible]

- b) Đặt 1 câu có từ nhạt và 1 câu có từ trái nghĩa với “nhạt” :**

Bài 4. Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau:

- (1) thật thà ><

- (6) thuận lợi ><

- (2) giới giang ><

- (7) vui vẻ ><

- (3) cứng cõi ><

- (8) cao thượng ><

- (4) hiện lành ><

- (9) cân thận ><

- (5) sáng sửa ><

- (10) siêng năng ><

Bài 5. Lập dàn ý cho bài văn miêu tả ngôi trường của em theo gợi ý sau:

1. Mở bài (Giới thiệu):

Trường em nằm ở vị trí nào? Đặc điểm gì nổi bật giúp mọi người dễ nhận ra ngôi trường đó?... (Hoặc: Lí do em muốn tả cảnh ngôi trường đang học).

2. Thân bài:

- ❖ Cảnh bên ngoài của trường: Lối đi vào có gì nổi bật? Cổng trường thế nào? Biển trường ra sao? Hoạt động trước cửa trường vào thời điểm miêu tả có điểm gì đáng nói?...
- ❖ Cảnh bên trong khu trường:
 - Sân trường rộng hay hẹp? Cây cối thế nào? Trên sân trường có những cảnh gì nổi bật (về âm thanh, màu sắc ...).
 - Khu vực lớp học (trước mặt em, bên phải, bên trái) được bố trí ra sao? Các phòng học có những điểm gì làm em chú ý (cửa ra vào, cửa sổ, hành lang, mái hiên...) ?
 - Các khu vực khác ở trường em (văn phòng, nhà hiệu bộ, thư viện) có gì nổi bật?

3. Kết bài:

Cảnh trường (vào lúc miêu tả) gợi cho em những cảm nghĩ gì? (hoặc: Em có suy nghĩ gì về ngôi trường thân yêu của mình?...)

